TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày 29-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Q.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Phạm Thị Hợi

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Mai Văn Việt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2020/HSST ngày 18-6-2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Văn Q, sinh năm 1997; ĐKHKTT và chỗ ở: thôn B, xã C, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn Đ và bà Bùi Thị N; gia đình có ba anh chị em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Người bị hại:*

+ Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 2000

Trú tại: thôn A, xã A, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Phạm Xuân Th**, sinh năm 1995.

Trú tại: thôn A, xã A, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

2. Anh **Nguyễn Quốc T**, sinh năm 1992;

3. Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1991;

Đều trú tại: thôn A, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

3. Anh **Vũ Văn K**, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn A, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

4. Cháu **Lương Quang T**, sinh ngày 14/11/2002.

Người đại diện hợp pháp cho cháu T: Anh Lương Ngọc B, sinh năm 1980 và chị Phạm Thị L, sinh năm 1984;

Đều trú tại: A, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

Những người làm chứng và người đại diện hợp pháp cho người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn Q và anh Nguyễn Văn T có quan hệ quen biết nhau từ trước. Khoảng 19 giờ, ngày 26/11/2019, anh T có mời các anh Phạm Xuân Th, Lương Quang Th, Dương Văn Q đến quán lẩu nướng HTQ ở thôn A, xã Q ăn tối. Đến 22 giờ cùng ngày ăn xong, Q cùng anh T và anh Th sang bàn của anh Nguyễn Quốc T (là chủ quán) đang ngồi ăn cùng vợ là chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Văn K để mời uống rượu. Trong quá trình uống rượu thì xảy ra mâu thuẫn, nên anh K đã dùng chân, tay đánh vào người Q. Q định đánh lại anh K thì được anh T và anh Th can ngăn và đẩy Q về quán cắt tóc của anh Th đối diện quán ăn. Tại đây, Q vẫn tiếp tục chửi bới và đòi sang phân bua với anh K. Thấy vậy, anh T tiếp tục can ngăn nhưng không được nên xảy ra cãi nhau, anh T đã dùng tay tát nhiều nhát vào đầu và mặt Q, hai bên vẫn lời qua tiếng lại, chửi bới nhau. Sau đó, Q đi ra lấy xe máy của mình dựng ở trước cửa quán cắt tóc để đi về thì nhớ ra trong cốp xe có 01 con dao bấm bằng kim loại, mũi nhọn, phần chuôi dao ốp nhựa giả gỗ. Do bực tức vì bị anh T đánh, chửi nên Q mở cốp cầm con dao bấm bằng tay phải, bật lưỡi dao lên rồi tiến về phía anh T đang đứng trước cửa quán cắt tóc của anh Th. Hai bên tiếp tục lao vào xô xát với nhau, Q dùng dao bấm đâm nhiều nhát vào người anh T, làm anh T bị thương phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 26/11/2019 đến 02/12/2019 ra viện. Ngày 07/01/2020, anh T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Q.

Kết luận giám định pháp y số 22/TgT ngày 30/01/2020 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: anh T bị 02 vết thương vùng bụng gây thấu bụng, chảy máu ổ bụng được mổ nội soi thăm dò ổ bụng, hiện ổn định, để lại 05 sẹo vết thương; 03 vết sẹo vết thương phần mềm vùng ngực phải, mặt dưới mô út tay trái kích thước 1,5x0,2cm, 4,2x0,1cm đến 0,3cm và 6x0,2 đến 0,3cm. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc nhọn gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại là 12%.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS-TK ngày 15-6-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Dương Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (do bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS).

Tại phiên toà: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 BLHS. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích"; xử phạt Dương Văn Q từ 24 đến

27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao bị cáo Dương Văn Q cho UBND xã C, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: không phải giải quyết; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm bằng kim loại, mũi nhọn; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại anh Nguyễn Văn T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các kết quả giám định thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do bực tức vì bị anh Nguyễn Văn T tát nhiều cái vào mặt, đầu mình, nên khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 26/11/2019, Dương Văn Q đã dùng dao bấm bằng kim loại có mũi nhọn, đâm nhiều nhát vào bụng anh T. Hậu quả anh Nguyễn Văn T bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc xâm phạm đến sức khỏe của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo dùng dao nhọn bằng kim loại là "hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS nên bị cáo Q phải chịu tình tiết định khung theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS, như quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh trên địa bàn. Do vậy, cần xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân, nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo gây thương tích với tỷ lệ % tổn thương cơ thể quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS, tuy nhiên do bị

cáo dùng hung khí nguy hiểm nên phải chịu tình tiết định khung tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, vì vậy, áp dụng cho bị cáo tình tiết phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo đã cùng gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại với số tiền 70.000.000 đồng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cố định, phạm tội do nhất thời tự phát, người bị hại cũng có một phần lỗi khi mâu thuẫn đã đánh bị cáo trước. Vì vậy, HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, gia đình bị cáo và người bị hại đã tự thoả thuận bồi thường xong về trách nhiệm dân sự, người bị hại không đề nghị bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra việc giải quyết.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao bấm bằng kim loại, mũi nhọn bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị kinh tế nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn Q** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Dương Văn Q **25** *(hai mươi lăm)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **50** (*năm mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/7/2020.

Giao bị cáo Dương Văn Q cho UBND xã C, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ một con dao bấm bằng kim loại chiều dài 17,2cm, mũi nhọn, lưỡi dao dài 7,2cm, bản rộng 2,2cm, một mặt ốp nhựa giả gỗ bên trong có gắn la bàn.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 23-7-2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Dương Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo; người bị hại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự huyện Tứ Kỳ
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã C, huyện Tứ Kỳ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Văn Q